TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 137/2023/QĐST-DS	*Thủ Dầu Một, ngày 24 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng thuê quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành (ngày 16/10/2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu U, sinh năm 1972; địa chỉ: Số E (số C), đường C, Tổ B, Khu phố D, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thu U: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1984; địa chỉ liên lạc: Số B Đại lộ B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn:

+ Bà Lý Ngọc P1, sinh năm 1970; địa chỉ: Số G, đường H, Tổ E, Khu phố D, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

+ Ông Nguyễn M, sinh năm 1972; địa chỉ: A, Tổ A, Khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Lý Ngọc P1 và ông Nguyễn M:

+ Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1949; địa chỉ: Số B, đường L, Khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

+ Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số A, Tổ G, khu phố F, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập: Bà Phan Thị Hoài V, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: Tổ C, Thôn E, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; địa chỉ liên hệ: số I đường C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị Hoài V: Ông Lưu Thanh T1, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Tổ G, khu phố D, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; địa chỉ liên hệ: Số I C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất được ký ngày 03/3/2022 giữa bà Nguyễn Thị Thu U và bà Lý Ngọc P1, ông Nguyễn M, được Phòng C, tỉnh Bình Dương công chứng, số công chứng: 646, quyển số: 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD, kể từ ngày 16/10/2023.

2.2. Bà Lý Ngọc P1 và ông Nguyễn M có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thu U số tiền 75.000.000 (bảy mươi lăm triệu) đồng. Thời hạn thanh toán: Là ngày có Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào số tài khoản số 6503586543, mở tại Ngân hàng B - Chi nhánh B1, chủ tài khoản Nguyễn Thị Thu U.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thu U có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lý Ngọc P1 và ông Nguyễn M chậm thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Lý Ngọc P1 và ông Nguyễn M phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.3. Chấm dứt Hợp đồng thuê mặt bằng ngày 21/8/2022 giữa bà Nguyễn Thị Thu U với bà Phan Thị Hoài V kể từ ngày 06/4/2023.

2.4. Bà Nguyễn Thị Thu U có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị Hoài V số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng. Thời hạn thanh toán: Là ngày có Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản số 28009657 mở tại Ngân hàng A, tên chủ tài khoản Phan Thị Hoài V.

Kể từ ngày bà Phan Thị Hoài V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Thu U chậm thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Thu U còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí:

3.1. Bà Nguyễn Thị Thu U phải chịu 1.687.500 (một triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 5.300.000 (năm triệu ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002564 ngày 16/3/2023 và 1.416.000 (một triệu bốn trăm mười sáu nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002832 ngày 27/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mà bà U đã nộp tạm ứng án phí. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu

U số tiền còn dư là 5.028.500 (năm triệu không trăm hai mươi tám nghìn năm trăm) đồng.

3.2. Bà Lý Ngọc P1 và ông Nguyễn M phải chịu 1.087.500 (một triệu không trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 2.575.000 (hai triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003126 ngày 14/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mà bà Lý Ngọc P1 và ông Nguyễn M đã nộp tạm ứng án phí. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương trả lại cho bà Lý Ngọc P1 và ông Nguyễn M số tiền còn dư là 1.487.500 (một triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng.

3.3. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương trả lại cho bà Phan Thị Hoài V số tiền 2.753.000 (hai triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0012592 ngày 24/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khương Minh Trí